

TỔNG HỢP CÁC DỰ ÁN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT CỘNG ĐỒNG ÁP DỤNG CƠ CHẾ QUAY VÒNG VỐN VÀ KẾT QUẢ THU HỒI VỐN

(Số liệu từ ngày 25/12/2022 đến hết ngày 31/8/2026 - Kèm theo Báo cáo số 539 /BC-UBND ngày 03 /9/2026 của UBND xã Châu Sơn)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tên dự án, phương án	Quyết định phê duyệt dự án (số, ngày, cơ quan ban hành)	Tổng vốn NSNN hỗ trợ trực tiếp	Tỷ lệ thu hồi (%)	Số vốn phải thu hồi	Thời hạn phải thu hồi	Số vốn đã thu hồi	Số vốn chưa thu hồi	Ghi chú (lĩnh vực dự án, số hộ tham gia, nguyên nhân chưa thu hồi, QĐ điều chỉnh nếu có)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	TỔNG CỘNG		5.794,00		958,50		119,07	830,93	
I	CTMTQG giảm nghèo bền vững		2.821,84		465,42		28,35	434,24	
1	Dự án hỗ trợ chăn nuôi bò sinh sản bán chăn thả tại thôn Khe Bó, xã Cường Lợi (thôn Khe Bó)	1961/QĐ-UBND, 23/6/2023, UBND huyện Đình Lập	155,925	20	31,185	2023-2025	28,35	0	Đã kết thúc; thu hồi 28,350 triệu đồng; luân chuyển cho 01 hộ trong cùng dự án. Số hộ tham gia: 6 hộ.
2	Dự án hỗ trợ chăn nuôi bò sinh sản (thôn Khe Bó)	1510/QĐ-UBND, 04/6/2024, UBND huyện Đình Lập	283,475	20	56,695	2024-2026	0	56,695	Chưa kết thúc, dự án vẫn duy trì; chưa đến thời điểm thu hồi vốn quay vòng. Số hộ tham gia: 3 hộ.
3	Dự án hỗ trợ chăn nuôi lợn trắng thương phẩm (thôn Khe Luồng)	952/QĐ-UBND, 19/11/2025, UBND xã Châu Sơn	391,05	15	58,6575	11/2025-11/2027	0	58,6575	Chưa kết thúc, dự án vẫn duy trì; chưa đến thời điểm thu hồi vốn quay vòng. Số hộ tham gia: 22 hộ.
4	Dự án hỗ trợ chăn nuôi lợn đen bản địa (thôn Khe Bó)	980/QĐ-UBND, 08/12/2025, UBND xã Châu Sơn	498,75	15	74,8125	12/2025-12/2027	0	74,8125	Chưa kết thúc, dự án vẫn duy trì; chưa đến thời điểm thu hồi vốn quay vòng. Số hộ tham gia: 4 hộ.
5	Dự án hỗ trợ chăn nuôi Dê (thôn Nà Quan)	3943/QĐ-UBND, 29/12/2023, UBND huyện Đình Lập	95,95	15	14,3925	01/2024-12/2026	0	14,3925	Hiệu quả thấp/không duy trì; chưa thu hồi được vốn quay vòng. Số hộ tham gia: 3 hộ.
6	Dự án Hỗ trợ chăn nuôi Lợn thịt (Vốn năm 2022 chuyển sang) (thôn Bản Hả)	2141/QĐ-UBND, 18/7/2023, UBND huyện Đình Lập	187,6	15	28,14	2023-2024	0	28,14	Hiệu quả thấp/không duy trì; chưa thu hồi được vốn quay vòng. Số hộ tham gia: 7 hộ.
7	Dự án Hỗ trợ chăn nuôi Lợn thịt (Vốn năm 2022 chuyển sang) (thôn Nà Van)	2067/QĐ-UBND, 07/7/2023, UBND huyện Đình Lập	281,314	15	42,1971	2023-6/2025	0	42,1971	Hiệu quả thấp/không duy trì; chưa thu hồi được vốn quay vòng. Số hộ tham gia: 19 hộ.

STT	Tên dự án, phương án	Quyết định phê duyệt dự án (số, ngày, cơ quan ban hành)	Tổng vốn NSNN hỗ trợ trực tiếp	Tỷ lệ thu hồi (%)	Số vốn phải thu hồi	Thời hạn phải thu hồi	Số vốn đã thu hồi	Số vốn chưa thu hồi	Ghi chú (lĩnh vực dự án, số hộ tham gia, nguyên nhân chưa thu hồi, QĐ điều chỉnh nếu có)
8	Chăn nuôi Lợn rừng lai (thôn Háng Ý)	2688/QĐ-UBND, 27/8/2023, UBND huyện Đình Lập	338,04	15	50,706	2023-2025	0	50,706	Hiệu quả thấp/không duy trì; chưa thu hồi được vốn quay vòng. Số hộ tham gia: 8 hộ.
9	Chăn nuôi lợn thịt (thôn Nà Xoong)	2687/QĐ-UBND, 27/8/2023, UBND huyện Đình Lập	186,19	15	27,9285	2023-2025		27,9285	Hiệu quả thấp/không duy trì; chưa thu hồi được vốn quay vòng. Số hộ tham gia: 3 hộ.
10	Dự án hỗ trợ chăn nuôi Ngựa sinh sản (vốn năm 2022 chuyển sang năm 2024 thực hiện) (thôn Đồng Quan)	2895/QĐ-UBND, 11/10/2024, UBND huyện Đình Lập	99,6	20	19,92	10/2024-10/2026	0	19,92	Hiệu quả thấp/không duy trì; chưa thu hồi được vốn quay vòng. Số hộ tham gia: 3 hộ.
11	Dự án hỗ trợ chăn nuôi Ngựa sinh sản (vốn năm 2023 chuyển sang năm 2024 thực hiện) (thôn Đồng Quan)	2639/QĐ-UBND, 23/9/2024, UBND huyện Đình Lập	303,95	20	60,79	2024-2026	0	60,79	Hiệu quả thấp/không duy trì; chưa thu hồi được vốn quay vòng. Số hộ tham gia: 9 hộ.
II	CTMTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi		2.720,246		455,291		90,720	358,901	
1	Dự án Hỗ trợ chăn nuôi Bò sinh sản bán chăn thả (thôn Bản Xum)	1949/QĐ-UBND, 23/6/2023, UBND huyện Đình Lập	326,025	20	65,205	2023-2025	59,535	0	Đã kết thúc; thu hồi 59,535triệu đồng; tổ cộng đồng không có hộ có nhu cầu tiếp nhận vốn quay vòng. Số hộ tham gia: 3 hộ.
2	Dự án Hỗ trợ chăn nuôi Bò sinh sản bán chăn thả (Vốn chuyển nguồn từ năm 2022) (thôn Bản Xum)	1958/QĐ-UBND, 23/6/2023, UBND huyện Đình Lập	155,925	20	31,185	2023-2025	31,185	0	Đã kết thúc; thu hồi 31,185 triệu đồng; tổ cộng đồng không có hộ có nhu cầu tiếp nhận vốn quay vòng. Số hộ tham gia: 3 hộ.
3	Dự án Trồng cây Đinh lăng lá tròn dưới tán rừng (thôn Nà Xoong)	3765/QĐ-UBND, 18/12/2023, UBND huyện Đình Lập	288,5	15	43,275	2023-2025	0	43,275	Hiệu quả thấp/không duy trì; chưa thu hồi được vốn quay vòng. Số hộ tham gia: 4 hộ.
4	Chăn nuôi chim bồ Câu pháp trên địa bàn thôn Khe Cù và thôn Thống Nhất (thôn Khe Cù)	2689/QĐ-UBND, 27/8/2023, UBND huyện Đình Lập	387,975	15	58,19625	2023-2025	0	58,19625	Hiệu quả thấp/không duy trì; chưa thu hồi được vốn quay vòng. Số hộ tham gia: 7 hộ.

STT	Tên dự án, phương án	Quyết định phê duyệt dự án (số, ngày, cơ quan ban hành)	Tổng vốn NSNN hỗ trợ trực tiếp	Tỷ lệ thu hồi (%)	Số vốn phải thu hồi	Thời hạn phải thu hồi	Số vốn đã thu hồi	Số vốn chưa thu hồi	Ghi chú (lĩnh vực dự án, số hộ tham gia, nguyên nhân chưa thu hồi, QĐ điều chỉnh nếu có)
5	Dự án chăn nuôi Gà Ri (thôn Khe Luồng)	3187/QĐ-UBND, 21/11/2024, UBND huyện Đình Lập	443,946	15	66,5919	2024-2025	0	66,5919	Hiệu quả thấp/không duy trì; chưa thu hồi được vốn quay vòng. Số hộ tham gia: 27 hộ.
6	Chăn nuôi lợn thương phẩm (thôn Thống Nhất)	3440/QĐ-UBND, 19/12/2024, UBND huyện Đình Lập	330	15	49,5	12/2024-12/2026	0	49,5	Hiệu quả thấp/không duy trì; chưa thu hồi được vốn quay vòng. Số hộ tham gia: 7 hộ.
7	Chăn nuôi Dê lai sinh sản (thôn Khe Chòi)	2638/QĐ-UBND, 23/9/2024, UBND huyện Đình Lập	324,75	15	48,7125	2024-2025	0	48,7125	Hiệu quả thấp/không duy trì; chưa thu hồi được vốn quay vòng. Số hộ tham gia: 3 hộ.
8	Dự án chăn nuôi Trâu sinh sản (nguồn vốn năm 2022, 2023 chuyển sang năm 2024) (thôn Khe Há)	3179/QĐ-UBND, 20/11/2024, UBND huyện Đình Lập	463,125	20	92,625	11/2024-11/2027	0	92,625	Hiệu quả thấp/không duy trì; chưa thu hồi được vốn quay vòng. Số hộ tham gia: 4 hộ.
III	CTMTQG xây dựng nông thôn mới		251,91		37,7865		0	37,7865	
1	Mô hình liên kết chăn nuôi Dê tại xã Châu Sơn (thôn Xã Châu Sơn)	3332/QĐ-UBND, 29/10/2023, UBND huyện Đình Lập	251,91	15	37,7865	2023-2026	0	37,7865	Hiệu quả thấp/không duy trì; chưa thu hồi được vốn quay vòng. Số hộ tham gia: 3 hộ.

TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VỐN QUAY VÒNG ĐÃ THU HỒI

(Số liệu từ ngày 25/12/2022 đến hết ngày 31/8/2026 - Kèm theo Báo cáo số 539 /BC-UBND ngày 03 /9/2026 của UBND xã Châu Sơn)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>
I	Số dư vốn quay vòng trên tài khoản tiền gửi đầu kỳ	triệu đồng	0,00	
II	Số vốn quay vòng thu hồi được trong kỳ	triệu đồng	119,07	Tổng vốn đã thu hồi của 03 dự án
III	Số vốn quay vòng đã sử dụng trong kỳ	triệu đồng	28,35	Luân chuyển cho 01 hộ tại dự án thôn Khe Bó
1	Luân chuyển cho hộ gia đình khác trong cùng dự án (theo kết quả bình chọn)	triệu đồng	28,35	
2	Chuyển hỗ trợ thực hiện dự án mới được cấp có thẩm quyền phê duyệt	triệu đồng	0,00	
3	Nộp vào ngân sách nhà nước	triệu đồng	0,00	
IV	Số dư vốn quay vòng trên tài khoản tiền gửi cuối kỳ (IV = I + II - III)	triệu đồng	90,72	
V	Số vốn còn phải thu hồi nhưng chưa thu hồi được	triệu đồng	830,93	17 dự án (9 dự án trong thời hạn trong đó 3 dự án còn duy trì và 6 dự án không còn duy trì; 8 dự án quá thời hạn và không còn duy trì thực hiện)
1	Trong đó: số đã quá thời hạn thu hồi theo quyết định phê duyệt dự án	triệu đồng	365,75	8 dự án
VI	Số hộ gia đình đã được tiếp nhận vốn quay vòng luân chuyển	hộ	1	01 hộ.
VII	Số đợt bình chọn hộ gia đình đã tổ chức	đợt	3	03 đợt.
VIII	Việc mở sổ theo dõi riêng vốn quay vòng (ghi Có/Không)		Có	Có.

TỔNG HỢP KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH SỐ 33/2022/QĐ-UBND

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /9/2026 của UBND xã Châu Sơn)

STT	Điều, khoản, điểm của Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND (hoặc mục của Hướng dẫn liên ngành số 430) và nội dung quy định hiện hành	Khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn thực hiện	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế	Lý do đề xuất
1	Điều 6 Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND về trình tự luân chuyển vốn	Việc tiếp tục thực hiện các thủ tục chuyển vốn vào tài khoản tiền gửi của cơ quan, đơn vị được giao quản lý vốn rồi mới chuyển cho hộ gia đình làm kéo dài thời gian thực hiện, trong khi đối tượng thụ hưởng chủ yếu là các hộ dân ở địa bàn miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, khả năng tiếp cận và thực hiện các thủ tục hành chính còn hạn chế	Đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều 6 Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND theo hướng đơn giản hóa, linh hoạt hơn về trình tự luân chuyển vốn. Cho phép chuyển trực tiếp vốn cho hộ gia đình được bình chọn để tổ chức sản xuất, không phải thực hiện thêm bước chuyển vốn vào tài khoản tiền gửi của cơ quan, đơn vị được giao vốn rồi mới chuyển lại cho hộ.	Quy trình hiện hành còn nhiều bước trung gian, kéo dài thời gian luân chuyển vốn, tăng thủ tục cho cơ quan quản lý và người dân. Đề nghị đơn giản hóa để vốn được chuyển kịp thời, nâng cao hiệu quả sử dụng.
2	Khoản 4 Điều 5 Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND – xử lý rủi ro khách quan	Việc thực hiện đầy đủ từng bước, lập đầy đủ hồ sơ theo quy trình hiện hành đối với từng dự án, từng hộ gia đình là rất khó khăn, thực tế không có đủ thời gian và nhân lực để thực hiện	Cho phép áp dụng cơ chế xử lý đặc thù, theo hướng đơn giản hóa tối đa hồ sơ, thủ tục đối với các dự án thuộc giai đoạn 2021-2025 đã kết thúc, bị thiệt hại do nguyên nhân khách quan và thực tế không còn khả năng duy trì, không có khả năng thu hồi vốn quay vòng	Sau sáp nhập đơn vị hành chính, số lượng dự án cần xử lý lớn, trong khi cán bộ cấp xã mỏng, kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, khó thực hiện đầy đủ hồ sơ, thủ tục đối với từng dự án, từng hộ. Đề nghị có cơ chế rút gọn để xử lý và khép kín các dự án giai đoạn 2021-2025.
3	Quy định về thẩm quyền sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp	Một số nhiệm vụ trước đây thuộc UBND cấp huyện/cơ quan chuyên môn cấp huyện; sau sáp xếp cần xác định lại thẩm quyền.	Quy định rõ thẩm quyền của UBND cấp xã và cơ quan cấp tỉnh trong phê duyệt, điều chỉnh, xác định thiệt hại, thu hồi và sử dụng vốn quay vòng.	Một số quy định được ban hành trong điều kiện chính quyền địa phương 03 cấp, chưa phù hợp với mô hình 02 cấp hiện nay. Đề nghị quy định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của UBND cấp xã và cơ quan liên quan để thuận lợi trong tổ chức thực hiện.

TỔNG HỢP CÁC DỰ ÁN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT CỘNG ĐỒNG ÁP DỤNG CƠ CHẾ QUAY VÒNG VỐN

(Số liệu trong năm 2026 - Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /9/2026 của UBND xã Châu Sơn)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tên dự án, phương án	Quyết định phê duyệt dự án (số, ngày, cơ quan ban hành)	Tổng vốn NSNN hỗ trợ trực tiếp	Tỷ lệ thu hồi (%)	Số vốn phải thu hồi	Thời hạn phải thu hồi	Số vốn đã thu hồi	Số vốn chưa thu hồi	Ghi chú (lĩnh vực dự án, số hộ tham gia, nguyên nhân chưa thu hồi, QĐ điều chỉnh nếu có)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	TỔNG CỘNG		974,32	-	174,75	-	-	-	
I	CTMTQG giảm nghèo bền vững		974,32		174,75		-	-	
1	Dự án hỗ trợ chăn nuôi bò sinh sản tại thôn Khe Pặn	458/QĐ-UBND, 18/8/2026, UBND xã Châu Sơn	388,125	20	77,625	8/2026-8/2029	0	0	Đang chuẩn bị cung cấp con giống cho các hộ
2	Dự án hỗ trợ chăn nuôi bò sinh sản tại các thôn: Quang Hòa, Thống Nhất, Cường Lợi	460/QĐ-UBND, 18/8/2026, UBND xã Châu Sơn	184	20	36,8	8/2026-8/2029	0	0	Đang chuẩn bị cung cấp con giống cho các hộ
3	Dự án hỗ trợ chăn nuôi lợn trắng thương phẩm tại các thôn Quang Hòa, Thống Nhất, Đồng Thắng, Khe Pặn	459/QĐ-UBND, 18/8/2026, UBND xã Châu Sơn	402,19	15	60,3285	8/2026-8/2028	0	0	Đã cung cấp con giống cho các hộ